TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 15-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thị Kim H, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Đường B, phường Đ, quận A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường K, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thanh D (đã chết) và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1940; bị can có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/12/2017, tạm giam ngày 26/12/2017; có mặt.

Người làm chứng:

- Chị C1; vắng mặt.

- Chị C2; vắng mặt.

- Anh C3; vắng mặt.

- Anh C4; vắng mặt.

- Anh C5; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/12/2017, Công an quận Ngô Quyền kiểm tra quán giải khát của Đinh Thị Kim H tại nhà số E, đường N, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã bắt quả tang 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm tại gác lửng của quán. Tại buồng số 2, C1 đang bán dâm cho C3. Tại buồng số 3, C2 đang bán dâm cho C4. Tại phòng khách có Đinh Thị Kim H và C5. Cơ quan Công an lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 bao cao su đã qua sử dụng ở buồng số 2 và số 3; 10 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa sử dụng tại phòng khách và 1.000.000 đồng của Hồng.

Quá trình điều tra Đinh Thị Kim H, khai nhận: Tháng 6 năm 2017, H thuê nhà số E, đường N, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng của bà C6. Hồng dùng vải ngăn gác lửng thành 04 buồng mục đích để chứa mại dâm kiếm lời. Sau đó, C1 và C2 đến gặp H để xin làm gái bán dâm, H đồng ý. H và các gái bán dâm thống nhất khi có khách mua dâm sẽ thu 200.000 đồng/lần bán dâm, số tiền này H hưởng 100.000 đồng và gái bán dâm được 100.000 đồng. Quán của H có 02 gái bán dâm là C2 và C1.

Đinh Thị Kim H chỉ nhớ một số lần gái bán dâm tại quán: Ngày 12/12/2017, C2 bán dâm cho 02 khách được 400.000 đồng, C2 đã chia cho Hồng 200.000 đồng; ngày 21/12/2017 C1 bán dâm cho 03 khách được 600.000 đồng, C1 đã chia cho Hồng 300.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2017, C1 bán dâm cho 01 khách được 200.000 đồng, C1 chia cho H 100.000 đồng. Đến 22 giờ cùng ngày 23/12/2017, có 01 nhóm gồm C4, C3 và C5 tới quán hỏi mua dâm. H và nhóm khách thỏa thuận 200.000 đồng/lần/người mua dâm, C4 nhận trả tiền cho cả nhóm và đưa cho H 1.000.000 đồng (600.000 đồng tiền mua dâm của 03 người, 100.000 đồng C4 cho thêm H), H trả lại C4 300.000 đồng. Sau đó C4 đi cùng C2, C3 đi cùng C1 lên trên gác lửng để mua bán dâm còn C5 ngồi đợi dưới phòng khách. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Công an bắt quả tang 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm cùng vật chứng.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 22/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đinh Thị Kim H về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Bị cáo Đinh Thị Kim H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Những người làm chứng C1, C2, C3, C4 và C5 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của những người làm chứng đều thống nhất và phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Đinh Thị Kim H với mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội "Chứa mại dâm". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo phải nộp lại 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng C1, C2, C3, C4 và C5 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét, những người làm chứng trên đều có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như sự mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận của bị cáo Đinh Thị Kim H tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Bị cáo đã có hành vi dùng sử dụng căn nhà mình thuê ở để hoạt động mua bán dâm, cho C2 và C1 bán dâm hành nghề tại nhà mình, mục đích để thu lời bất chính. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi dùng địa điểm nhà mình để hoạt động mua bán dâm và tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính được từ các lần là 600.000 đồng. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung "Phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về áp dụng pháp luật:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, về nguyên tắc phải áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối chiếu khung hình phạt của tội "Chứa mại dâm" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với khung hình phạt của tội "Chứa mại dâm" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi của bị cáo Đinh Thị Kim H trong vụ án này.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong cộng đồng dân cư nên cần xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Đinh Thị Kim H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Xuất phát từ tính chất nguy hiểm của hành vi chứa mại dâm cũng như sự cấp thiết của dư luận xã hội cần xử lý nghiêm đối với loại tội phạm hiện đang là tệ nạn xã hội này. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ động cơ vụ lợi, thu lời bất chính. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 10 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.0000 đồng là tiền do phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo 300.000 đồng (trong tổng số 1.000.000 đồng bị thu giữ) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

[10] Đối với những lần chứa mại dâm của Đinh Thị Kim H trước ngày 12/12/2017, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, cần tiếp tục xác C2 thu thập chứng cứ, có căn cứ sẽ xử lý sau. Hành vi mua bán dâm của C2, C1, C3 và C4, Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. C5 chưa thực hiện hành vi mua dâm nên không bị xử lý hình sự. Bà C6 khi cho Đinh Thị Kim H thuê nhà nhưng không biết Hồng sử dụng vào mục đích chứa mại dâm nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Đinh Thị Kim H 05 (năm) năm tù về tội "Chứa mại dâm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 12 năm 2018. Tạm giam bị cáo Đinh Thị Kim H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đinh Thị Kim H 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Về thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Đinh Thị Kim H phải nộp lại số tiền là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 10 bao cao su nhãn hiệu VIP chưa sử dụng, theo biên bản giao vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng trong tổng số tiền thu giữ là 1.000.000 (một triệu) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/2933 ngày 25/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho bị cáo Đinh Thị Kim H số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng trong tổng số tiền bị thu giữ là 1.000.000 (một triệu) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/2933 ngày 25/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Thị Kim H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến